

Patest 500

Mephenesin 500 mg

CÔNG THỨC: Mephenesin 500 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

(Microcrystalline cellulose M101, tinh bột mì, hypromellose, colloidal silicon dioxid, magnesi stearat, calci carbonat, polyvinyl alcol, PEG 6000, talc, titan dioxid, màu ponceau lake, màu cam E110).

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén bao phim.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 10 vỉ x 10 viên.

DƯỢC LỰC HỌC: Mephenesin là thuốc giãn cơ có tác dụng trên hệ thần kinh trung ương, được dùng để điều trị triệu chứng đau cơ do co thắt cho các bệnh về cơ xương. Thuốc có tác dụng toàn thân và cũng có tác dụng tại chỗ khi dùng đường bôi ngoài da. Lợi ích lâm sàng của thuốc bị hạn chế do thời gian tác dụng ngắn.

DƯỢC ĐỘNG HỌC: Mephenesin được hấp thu nhanh chóng sau khi uống. Thời gian đạt được nồng độ đỉnh trong huyết tương là dưới 1 giờ. Thời gian bán hủy là 3/4 giờ. Mephenesin được chuyển hóa và thải trừ chủ yếu qua nước tiểu.

CHỈ ĐỊNH: Thuốc được dùng cho người lớn và trẻ em trên 15 tuổi trong điều trị hỗ trợ các cơn đau do co thắt cơ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Có tiền sử dị ứng với một trong các thành phần của thuốc.

Người bệnh bị rối loạn chuyển hóa porphyrin.

THẬN TRỌNG:

Những người bệnh có tiền sử dị ứng, hen phế quản, phản ứng dị ứng với thuốc, đặc biệt dị ứng với aspirin.

Người có bệnh ở đường hô hấp, yếu cơ, có tiền sử nghiện thuốc, suy chức năng gan thận.

Sử dụng đồng thời với rượu và các thuốc ức chế thần kinh trung ương có thể làm các tác dụng không mong muốn có liên quan đến thuốc tăng thêm.

Không dùng phối hợp với morphin ở bệnh nhân lớn tuổi, vì tăng thêm tác động ức chế hô hấp của morphin.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Không nên dùng thuốc khi đang có thai. Nếu đang dùng thuốc mà phát hiện có thai thì phải ngưng dùng thuốc hoặc hỏi ý kiến bác sĩ.

Không khuyến dùng thuốc trong khi cho con bú.

Nói chung, nên hỏi ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi sử dụng bất kỳ thuốc nào trong thời gian có thai hoặc đang cho con bú.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Người bệnh sử dụng mephenesin không được lái xe và điều khiển máy móc do thuốc có thể gây buồn ngủ và làm giảm khả năng phối hợp các động tác.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Các tác dụng trên hệ thần kinh trung ương của mephenesin có thể tăng cường nếu trong thời gian dùng thuốc có uống rượu hoặc các thuốc ức chế hệ thần kinh khác.

Báo cáo cho bác sĩ biết tất cả các loại thuốc đang dùng để tránh tương tác với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Mephenesin dạng uống có thể có những tác dụng không mong muốn như co giật, run rẩy, co cứng bụng, buồn nôn, toát mồ hôi. Triệu chứng này thường xảy ra ở những người bệnh phải dùng thuốc kéo dài.

Thường gặp, ADR > 1/100

Mệt mỏi, buồn ngủ, uể oải, khó thở, yếu cơ, mất điều hòa vận động.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Đau khớp, đau người, buồn nôn, bực tức, tiêu chảy, táo bón, nổi mẩn.

Một vài trường hợp đặc biệt khác bị mất cảm giác ngon miệng, nôn mửa, ảo giác kích động và có thể có sốc phản vệ.

Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Phản ứng dị ứng. Sốc phản vệ rất hiếm xảy ra. Ngủ gà, phát ban.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

HƯỚNG DẪN CÁCH XỬ TRÍ ADR:

Tác dụng không mong muốn của mephenesin thường xảy ra nhanh và ít trầm trọng, do đó biện pháp xử trí ADR chủ yếu là giảm liều thuốc hoặc ngừng thuốc, điều trị triệu chứng và hỗ trợ tăng cường để phục hồi sức khỏe. Tuy rất hiếm xảy ra, phải luôn luôn sẵn sàng cấp cứu sốc phản vệ.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Triệu chứng: Giảm trương lực cơ, hạ huyết áp, rối loạn thị giác, ngủ gà, mất phối hợp động tác, ảo giác, liệt hô hấp và hôn mê.

Quá liều gây co giật ở trẻ em và có thể gây xúc động mạnh hoặc lú lẫn ở người già.

Điều trị: Người bệnh cần được theo dõi cẩn thận về hô hấp, mạch và huyết áp.

Nếu người bệnh còn tỉnh táo cần xử lý ngay bằng cách gây nôn, rửa dạ dày và điều trị các triệu chứng hoặc chuyển người bệnh đến cơ sở điều trị có đủ điều kiện về hồi sức cấp cứu.

Tiến hành rửa dạ dày ngay cùng với những chỉ định điều trị hỗ trợ chung, đảm bảo thông khí, truyền dịch. Cũng có thể điều trị ức chế hệ thần kinh trung ương bằng cách lựa chọn các thuốc điều trị thích hợp.

Trong trường hợp người bệnh đã mất ý thức, làm hô hấp nhân tạo và chuyển người bệnh đến cơ sở chuyên khoa.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi dùng theo đường uống từ 1,5 đến 3 g mỗi ngày, chia làm 3 lần.

Liều dùng: 1 - 2 viên/ lần x 3 lần/ ngày.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang

Lô B2 - B3, Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - giai đoạn 1, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

ĐT: (0293) 3953454 • Fax: (0293) 3953555

Mọi thắc mắc về sản phẩm,
xin vui lòng liên hệ
0292.3699000

E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn

www.dhgpharma.com.vn